

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số 55/2023/HNGĐ - ST
Ngày 22/12/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hiền và ông Lê Đình Cự.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thề - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên

tòa: Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 169/2023/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp về hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07/12/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*Chị Đặng Thị X, Sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

- *Bị đơn:*Anh Đào Văn T, Sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 16/10/2023 và trong quá trình tố tụng chị Đặng Thị X trình bày:

Chị X và anh T kết hôn do tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình(nay là xã L) vào ngày 22/12/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến tháng 10/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị X nghi ngờ anh T không chung thủy. Việc mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Tháng 10 năm 2022 mâu thuẫn càng tăng chị X đã bỏ về bên ngoại sinh sống, anh chị đã viết đơn xin thuận tình ly hôn. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không còn quan tâm đến nhau.Nay chị X xác định tình cảm vợ chồng không còn chị kiên quyết xin ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung là Đào Tiến Đ, sinh ngày 16/7/2016 và Đào Đoàn T, sinh ngày 20/10/2020. Hiện nay chị X đang nuôi con T, con Đ đang sinh sống cùng bố mẹ đẻ anh T. Ly hôn chị X xin nuôi hai con không yêu cầu anh T cấp dưỡng. Do cháu Đ có nguyện vọng ở với anh T và ông bà nội nên chị xin được tiếp tục nuôi con T như vợ chồng đã thỏa thuận vào tháng 12/2022.

Về tài sản chung: Chị và anh T không có tài sản chung, không có nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản .

Trong quá trình tố tụng bà Phạm Thị Thanh M mẹ đẻ anh T trình bày: Chị X, anh T kết hôn do tự tìm hiểu cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã H. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp tính nết và do kinh tế. Từ tháng 10/2022 chị X về bên ngoại sinh sống nhưng thỉnh thoảng vẫn về thăm con. Hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay chị X xin ly hôn, anh T cũng đồng ý ly hôn và đã ký vào đơn thuận tình ly hôn. Do vậy đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn theo nguyện vọng của chị X, anh T. Anh T đi làm ăn xa không về được nên đề nghị Tòa án giao các tài liệu cho bà M để bà thông báo cho anh T.

Vợ chồng chị X, anh T có 02 con chung qua trao đổi với anh T qua điện thoại, anh T trao đổi lại với bà anh T, chị X đã thống nhất mỗi người nuôi một con và chị X nuôi con T, anh T nuôi con Đ. Từ khi vợ chồng ly thân cháu Đ vẫn ở với bà và anh T. Cháu Đ cũng có nguyện vọng ở với anh T và ông bà nội và đã viết đơn đưa cho chị X nộp cho tòa án. Vợ chồng phải ly hôn đề nghị Tòa án giữ nguyên việc nuôi con như hiện nay để không ảnh hưởng đến cuộc sống của các cháu.

Về tài sản chung: Anh T, chị X không có tài sản chung, không nợ vợ chồng bà mai tài sản gì còn có nợ ai không bà mai không biết.

Bà M đã nhận được các văn bản của Tòa án triệu tập anh T về tham gia giải quyết vụ án ly hôn theo yêu cầu của chị X, bà M đã thông báo cho anh T qua điện thoại. Anh T nghe điện thoại biết việc chị X xin ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh chứ anh không về và không cung cấp địa chỉ nơi anh làm ăn cho bà M. Anh T đề nghị bà M nhận văn bản của Tòa án thay anh.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu quan điểm việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi nghị án đúng quy định của pháp luật việc chấp hành pháp luật của chị X đã tuân thủ quy định của pháp luật, của anh T chưa tuân thủ quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị X xử cho chị được ly hôn anh T. Về con chung: Giao cho anh T nuôi dưỡng con Đ, giao cho chị X nuôi dưỡng con T hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung: Không giải quyết. Về án phí: Buộc chị X phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ. Chị X vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1, Điều 227, khoản 3 Điều 228, Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị X anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị X kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến tháng 12/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị X nghi ngờ anh T không chung thủy. Chị X đã đưa 01 con về bên ngoại sinh sống vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm đến nhau. Nay chị X xác định không còn tình cảm với anh T kiên quyết xin ly hôn, anh T cũng đã biết việc chị X có đơn ly hôn nhưng khi Tòa án triệu tập anh T vẫn vắng mặt. Điều đó thể hiện việc anh T không còn thiết tha đoàn tụ, không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận nguyện vọng của chị X, xử cho chị được ly hôn anh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị X và anh T có 02 con là Đào Tiến Đ, sinh ngày 16/7/2016 và Đào Đoan T, sinh ngày 20/10/2020. Từ khi ly thân chị X vẫn trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ. Hiện cháu Đ cũng có nguyện vọng ở với anh T.

Do vậy: Để không làm xáo trộn cuộc sống của con chung cần giữ nguyên hiện trạng nuôi con như hiện nay. Tiếp tục giao con T cho chị X, giao con Đ cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[4] Về tài sản chung: Chị X, anh T không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị X là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án dân sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 39, Điều 35, Điều 146, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án, lệ phí Tòa án; Khoản 1 Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân gia đình. Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị X được ly hôn anh Đào Văn T

2/ Về con chung: Giao cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Đoan T, sinh ngày 20/10/2020, Giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đào Tiến Đ, sinh ngày 16/7/2016.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, được quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn được thực hiện theo các Điều 81, 82, 84 và 116 Luật Hôn nhân gia đình.

3/ Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4/ Về án phí: Chị X phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền chị X đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số

0003003 ngày 16/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5/Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

Các đương sự;

- VKS huyện Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Thi hành án dân sự Đông Hưng;
- UBND xã L;

Lưu Hồ sơ, Văn phòng .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Hà Thị Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA